

Số: 52 /2022 /QĐCNTTLH

Th O, ngày 03 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của :Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Gia C

Sau khi nghiên cứu khởi kiện đề ngày 11 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn và biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu : Chị Nguyễn Thị Th - sinh năm 1993.

Hiện trú tại : Thôn Canh Hoạch, xã D H , huyệnTh O,TP. Hà Nội.

Và Anh Nguyễn Gia C – sinh năm 1989 .

HKTT tại :Thôn A, xã D H , huyện Th O, TP. Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

Căn cứ Hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 53 ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Th O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 7 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Nguyễn Gia C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có một con là Nguyễn B N, sinh ngày 30/01/2016, anh C, chị Th thống nhất để anh C nuôi dưỡng cháu Nam đến năm 18 tuổi, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Th cho đến khi các đương sự có yêu cầu mới. Chị Th có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Công nợ, công sức: anh C, chị Th khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

PHẠM VŨ PHƯƠNG